

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Lê Minh Tường.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Bùi Thị Mỹ Phúc.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh - Địa chỉ Ấp 3, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Hồ sơ thụ lý số: 70/2022/TL-XLHC ngày 08 tháng 6 năm 2022) theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 70/2022/QĐ-TA-MPH ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với:

Họ và tên: **Phạm Ngọc Th**; giới tính: Nam; sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nguyên quán: Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm công; Hộ khẩu thường trú: Số D đường Đ, Phường E, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay (nơi cư trú hiện nay): Không rõ (Không có nơi cư trú ổn định); Con ông Phạm Xuân H và bà Nguyễn Thị Ngọc Y; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: + Năm 2019, Phạm Ngọc Th bị Công an Quận 8 bắt về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với hành vi vi phạm này Phạm Ngọc Th đã bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 18 (Mười tám) tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức, tỉnh Bình Phước đến tháng 5 năm 2021 chấp hành xong quyết định được tha về tái hòa nhập cộng đồng; Nhân thân: Năm 2013, Phạm Ngọc Th bị đưa vào Trường giáo dưỡng Phú Hòa ở tỉnh Bình Dương với thời gian là 12 (Mười hai) tháng theo Quyết định số: 156/QĐUB ngày 12/9/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đến tháng 9 năm 2014 chấp hành xong quyết định được tha về tái hòa nhập cộng đồng (Có mặt tại phiên họp).

1. Cơ quan đề nghị: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đạt Khương - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, Cơ quan Công an phát hiện ông Phạm Ngọc Th (sau đây gọi tắt là ông Th) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu ông Th về trụ sở Công an Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo quy định của pháp luật. Công an Phường N, Quận 8 đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Th về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ông Th thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp dạng đá (Ma túy đá) dưới hình thức là hút (hít). Thời điểm ông Th sử dụng trái phép chất ma túy lần đầu là từ năm 2011.

Công an Phường N, Quận 8 đã phối hợp với Trạm y tế Phường N, Quận 8 thực hiện việc xét nghiệm chất ma túy đối với ông Th, tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 31/3/2022 đã cho kết quả xác định: “Ông Th dương tính với ma túy tổng hợp (Dương tính với MET)” và xác định ông Th là người đã sử dụng trái phép chất ma túy.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường N, Quận 8 đã ra Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th (Quyết định số: 24/QĐ-UBND ngày 31/3/2022).

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 04/4/2022 của Bác sĩ chuyên môn thuộc Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh và Thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy số: 393/TB-TTN2-TN ngày 04/4/2022 của Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận và xác định: “Ông Th là người có nghiện ma túy: Nghiện Methamphetamine chất dạng Amphetamine (ATS), tên loại ma túy sử dụng: Methamphetamine chất dạng Amphetamine (ATS)”.

Cơ quan lập hồ sơ là Ủy ban nhân dân Phường N, Quận 8 đã tiến hành xác minh về tình trạng cư trú đối với ông Th như ông Th đã khai báo về nơi cư trú tại địa chỉ số D đường Đ, Phường E, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả trả lời xác minh của Công an Phường E, Quận 8 đã xác định ông Th có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số D đường Đ, Phường E, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú tại địa phương. Ông Th không có nơi ở nhất định và không còn nơi cư trú nào khác.

Ngày 12/4/2022, Ủy ban nhân dân Phường N, Quận 8 đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với ông Th vì đã có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện”.

Ủy ban nhân dân Phường N, Quận 8 đã ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th (Thông báo số: 24/QĐ-UBND ngày 01/5/2022) và đã giao Thông báo cho ông Th.

Ủy ban nhân dân Phường N, Quận 8 đã có Văn bản đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th (Văn bản số: 24/ĐN-CNBB ngày 03/5/2022).

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đã có văn bản số: 334/LĐTBXH ngày 03/6/2022 về việc đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th và đã chuyển hồ sơ đề nghị đến Tòa án nhân dân Quận 8 xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

Cơ quan đề nghị có ông Lê Đạt Khương là người đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th tại Cơ sở cai nghiện ma túy - Bảo trợ xã hội Phú Văn với thời gian cai nghiện ma túy bắt buộc là từ 12 tháng đến 24 tháng.

Người bị đề nghị là ông Th trình bày: Ông Th xác nhận có sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp dạng đá (Ma túy đá), không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tòa án đã thực hiện các nguyên tắc,

nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại các Điều 2, 3, từ Điều 7 đến Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội như: Chấp hành đúng nguyên tắc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính; thụ lý hồ sơ đúng thẩm quyền; lập hồ sơ đúng quy định; ra thông báo thụ lý và ban hành quyết định mở phiên họp đúng thời hạn; thông báo và tổng đạt các văn bản đúng theo quy định; bảo đảm về thời hạn mở phiên họp, thành phần tham gia phiên họp; thực hiện đúng trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp.

Về hướng giải quyết vụ việc: Do ông Th là người đã thành niên, nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 giải quyết theo hướng đồng ý áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th theo đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính của Công an Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 31/3/2022 đối với ông Th, bản tường trình, lời khai của ông Th có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày tại phiên họp ông Th đã thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp dạng đá (Ma túy đá), không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đồng ý đi cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ vào Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 31/3/2022 của Công an Phường N, Quận 8 và Trạm y tế Phường N, Quận 8; Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bác sĩ chuyên môn thuộc Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 04/4/2022 và Thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 04/4/2022 của Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận và xác định: “Ông Th là người có nghiện ma túy: Nghiện Methamphetamine chất dạng Amphetamine (ATS)”.

Căn cứ vào kết quả xác minh về tình trạng cư trú của ông Th, bản tóm tắt lý lịch của ông Th đã xác định được ông Th có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số D đường Đ, Phường E, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú tại địa phương. Ông Th không có nơi ở nhất định và không còn nơi cư trú nào khác. Như vậy đã xác định được ông Th là người không có nơi cư trú ổn định.

Tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định:

“1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.”.

Tại khoản 12 Điều 2 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021 quy định:

“Người nghiện ma túy là người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này.”.

Tại Điều 5 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021 quy định:

“Các hành vi bị nghiêm cấm

5. Sử dụng trái phép chất ma túy ...”.

Tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021 quy định:

*“Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

1. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện;”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; Điều 41 của Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Điều 40 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và đối chiếu với kết quả trả lời xác minh về tình trạng cư trú đối với ông Th, bản tóm tắt lý lịch của ông Th, Biên bản xét nghiệm chất ma túy, Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bác sĩ chuyên môn thuộc Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh và Thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông Th của Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện do Ủy ban nhân dân Phường N, Quận 8 lập đối với ông Th; đã xác định được ông Th là người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Th là người bị Trường phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; Điều 41 của Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Điều 40 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Hiện nay ông Th là người nghiện ma túy thuộc diện không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th là đúng với quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 41 của Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và các Điều 40, 41, 42 và 43 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thời hiệu: Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th đã đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Ông Th không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2017 và năm 2020), có xem xét cho ông Th về việc đã có thái độ khai báo thành khẩn trong vụ việc này; ông Th phải chịu 02 (Hai) tình tiết tăng nặng đó là “Tái phạm” và “Tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính mặc dù người có thẩm quyền đã yêu cầu chấm dứt hành vi đó” theo quy định tại điểm b, i khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2017 và năm 2020). Ông Th là người có nhân thân không tốt vì đã 01 (Một) lần bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc và 01 (Một) lần bị đưa vào Trường Giáo dưỡng.

Xét hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th đã đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật; trình tự thủ tục lập hồ sơ đảm bảo đúng quy định của pháp luật, về thẩm quyền và thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc Trường phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8 đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật, nên được Tòa án nhân dân Quận 8 chấp nhận.

Tình trạng nghiện ngập ma túy hiện nay đang là tệ nạn của xã hội, là tiền đề và là nguyên nhân làm phát sinh các vi phạm pháp luật khác và tội phạm, gây mất an ninh, trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây ảnh hưởng cho sức khỏe của bản thân người nghiện ma túy và gây ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng, còn là nguyên nhân và là nguồn lây nhiễm HIV-AIDS. Ông Th là người ở độ tuổi thanh niên, lẽ ra phải sống lành mạnh và cố gắng trong lao động để có tương lai tốt đẹp nhưng ông Th lại sa ngã, lao vào con đường nghiện ngập ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông Th là đã vi phạm Luật xử lý vi phạm hành chính, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Th trong một khoảng thời gian nhất định để tạo điều kiện cho ông Th cai nghiện ma túy.

Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là nhằm mục đích ngăn chặn họ không tiếp tục vi phạm pháp luật và phạm tội, đồng thời giúp họ học văn hóa, học nghề, lao động, sinh sống, chữa bệnh ... dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời cảm hóa giúp đỡ họ hoàn lương trở thành công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình, xã hội và tái hòa nhập cộng đồng.

Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc còn góp phần vào công cuộc phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm nói chung và phòng, chống vi phạm hành chính nói riêng. Đây là chế tài vừa mang tính cưỡng chế vừa thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước.

Mục đích áp dụng biện pháp này xuất phát từ lợi ích của người có hành vi vi phạm pháp luật nghiện ma túy, cách ly họ ra khỏi môi trường xã hội trong một thời gian để quản lý, giáo dục và tạo dựng môi trường mới, giúp họ sửa chữa những sai phạm của mình và có điều kiện học văn hóa, giáo dục pháp luật, hướng nghiệp, dạy nghề, chữa bệnh, sinh hoạt lành mạnh.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng vào khoản 3 Điều 2; khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; điểm b, i khoản 1 Điều 10; khoản 6 Điều 17; Điều 95; Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 106; khoản 2, khoản 3 Điều 108 và điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2017 và năm 2020);

Áp dụng vào khoản 12 Điều 2; Điều 5 và khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021;

Căn cứ vào Điều 2; khoản 1 Điều 3; Điều 22; Điều 23; Điều 24; khoản 1 Điều 29; Điều 30 và Điều 31 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Áp dụng vào Nghị định số: 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Áp dụng vào Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thành lập đối với ông **Phạm Ngọc Th.**

Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc (Cơ sở tiếp nhận ban đầu) là: **Cơ sở cai nghiện ma túy - Bảo trợ xã hội Phú Văn.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Ngọc Th là **19 (Mười chín)** tháng, kể từ ngày tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Phạm Ngọc Th có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Trưởng phòng Lao động - Thương binh và xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Về việc thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở xã hội Thanh Thiệu Niên 2, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy - Bảo trợ xã hội Phú Văn; Cơ quan, tổ chức có liên quan và ông Phạm Ngọc Th có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ông Phạm Ngọc Th);
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 8;
- Cơ quan đề nghị (Trưởng phòng LĐ-TB-XH Quận 8);
- Cơ sở xã hội Thanh Thiệu Niên 2 - Tp.Hồ Chí Minh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy - Bảo trợ xã hội Phú Văn;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Quận 8 (Đội Cảnh sát ĐTTP về ma túy);
- Ủy ban nhân dân Phường N, Quận 8;
- Công an Phường N, Quận 8;
- Chính quyền địa phương nơi người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có đăng ký hộ khẩu thường trú;
- Lưu văn phòng và hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tường